

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MÂU THUẪN VỢ CHỒNG TRONG GIA ĐÌNH

CÙ THỊ THANH THÚY*

Ngày nhận: 13/02/2017

Ngày phản biện: 20/03/2017

Ngày duyệt đăng: 12/04/2017

Tóm tắt: Bài viết này dựa trên những kết quả nghiên cứu của các nhà xã hội học Việt Nam trong những năm gần đây khi cố gắng luận giải về một hiện tượng rất phổ biến, phức tạp trong gia đình - mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng. Những bằng chứng thực nghiệm cho thấy, mức độ phổ biến của tình trạng mâu thuẫn, cũng như nguồn gốc và nguyên nhân sâu xa của nó. Trên cơ sở đó, phân tích những hệ quả mà nó tác động đến các chủ thể trong mối quan hệ, đến những thành viên khác trong gia đình, và tác động đến xã hội. Đồng thời, bước đầu bàn luận, gợi mở những giải pháp nhằm quản lý lối xung đột và mâu thuẫn giữa vợ chồng trong đời sống hôn nhân gia đình.

Từ khóa: mâu thuẫn, vợ chồng, gia đình

Conjugal contradiction in the family from a sociological perspective

Abstract: This article is based on the findings of Vietnamese sociologists in recent years when trying to explain a very common and complicated phenomenon in family life - conjugal contradiction. Practical evidences have showed the prevalence of contradiction as well as its cause. Then, the consequences that affect the agents in the relationship, the other members of the family, and the society have been analyzed. At the same time, the initial discussion, suggesting solutions to manage the conjugal contradictions in marriage life have been suggested

Keywords: conflict, conjugal, family.

1. Đặt vấn đề

Gia đình là thiết chế xã hội quan trọng, cơ bản đảm bảo cho sự ổn định, phồn vinh của xã hội, "gia đình là tế bào của xã hội" là câu nói luôn đúng, nó đảm bảo cho xã hội "khỏe mạnh", "cân bằng" khi thực hiện tốt và đầy đủ các chức năng mà xã hội kì vọng ở thiết chế này. Xã hội Việt Nam đang có những biến đổi không ngừng về kinh tế - văn hóa - xã hội, đó là kết quả của quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng, chủ động vào quá trình toàn cầu hóa, là kết quả những cố gắng nỗ lực của Đảng và Nhà nước trong việc đưa nước ta thoát khỏi tình trạng lạc hậu, chậm phát triển, vươn lên thành một nước công nghiệp. Những thay đổi toàn diện đó đã có những tác động không nhỏ đến thiết chế gia đình, khi không khó để nhận thấy những biến đổi trong mô hình gia đình, các chức năng xã hội của

nó, cũng như sự biến đổi về vai trò của các thành viên trong gia đình... Nghiên cứu về gia đình là một trong những vấn đề được Xã hội học rất quan tâm trong nhiều năm gần đây, trong đó mâu thuẫn vợ chồng, những xung đột trong đời sống hôn nhân đã được làm sáng tỏ ở nhiều nội dung quan trọng như: mức độ phổ biến của mâu thuẫn vợ chồng trong đời sống hôn nhân, những biểu hiện của nó như thế nào? Nguyên nhân nào cho những mâu thuẫn và xung đột đó? Hệ quả của nó đối với cá nhân, gia đình, xã hội?...

2. Mức độ phổ biến của mâu thuẫn vợ chồng trong đời sống hôn nhân

Nhiều nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài về hôn nhân, gia đình chỉ ra rằng, mâu thuẫn hôn nhân

* Trường Đại học Công Đoàn

trong đời sống vợ chồng là việc không thể tránh khỏi. Dưới góc độ xã hội học, hoàn toàn dễ hiểu khi hai cá nhân khác nhau có những mâu thuẫn, xung đột xuất phát từ chính sự khác biệt về văn hóa, lối sống, suy nghĩ, kỳ vọng..., cho nên hầu hết các nghiên cứu về hôn nhân, gia đình đều thống nhất rằng, mâu thuẫn vợ chồng trong đời sống hôn nhân là phổ biến. Mâu thuẫn “là điều tất yếu của quá trình vận động và phát triển xã hội, là điều khó tránh khỏi trong các mối quan hệ của con người, đặc biệt trong quan hệ vợ chồng” (Nguyễn Đình Tuấn, 2005). Theo Richard Gelles và Muray, mâu thuẫn và bạo lực trong gia đình là khá phổ biến, điều đó là do gia đình là một nhóm xã hội có những đặc điểm duy nhất góp phần tạo ra một khung cảnh có xu hướng dẫn đến mâu thuẫn và bạo lực (Trích theo Vũ Tuấn Huy, 2003). Dưới góc độ tâm lý xã hội, mâu thuẫn và xung đột gia đình là một hiện tượng tâm lí tất yếu do mỗi cá nhân có các đặc điểm, trạng thái tâm lí khác nhau. Thật không hợp lý khi cho rằng người chồng, hoặc người vợ phải có chung suy nghĩ, trạng thái tâm lý tình cảm giống nhau, sự khác biệt xuất phát từ chính bản thân của mỗi cá nhân, nó thuộc về sự chủ quan của con người, chứ chưa cần tính đến các nhân tố xã hội mang lại.

Nhiều nghiên cứu đã cố gắng làm sáng tỏ mức độ phổ biến của mâu thuẫn, xung đột trong hôn nhân, và phương pháp thống kê, định lượng với các câu hỏi hướng đến xem xét tần suất, mức độ, tính thường xuyên của mâu thuẫn hay được sử dụng. “Ở Việt Nam, nghiên cứu về chủ đề gia đình tại Thái Bình 1994 và Nam Định 1996 cho thấy, trong khoảng thời gian một năm trước thời điểm nghiên cứu, kết quả tương ứng là có 94% và 80% hộ gia đình thừa nhận có ít nhất một sự bất đồng giữa vợ và chồng về các vấn đề trong đời sống gia đình. Kết quả nghiên cứu từ 800 hộ gia đình ở Hải Dương năm 2001, khoảng 75% hộ gia đình có ít nhất một lần mà người trả lời nói rằng xảy ra mâu thuẫn giữa vợ và chồng về một vấn đề bất kỳ nào đó. Điều này cho thấy có rất ít gia đình không xảy ra mâu thuẫn giữa vợ và chồng trong đời sống hàng ngày” (trích theo Vũ Tuấn Huy, 2003).

Kết quả nghiên cứu của đề tài trọng điểm cấp Đại học quốc gia do Phạm Thị Kim Xuyến và các cộng sự thực hiện từ năm 2008 đến 2010 với tiêu đề “Những biến đổi của gia đình nông thôn ven đô ở

Nam Bộ trong bối cảnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa” tiến hành tại hai xã ven đô của thành phố Cần Thơ, Mỹ Tho, và một xã gần thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương với mẫu điều tra 600 hộ, đã chỉ ra mức độ phổ biến trong mâu thuẫn giữa vợ và chồng theo hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng năm, và chưa bao giờ cho thấy, mâu thuẫn của các cặp vợ chồng không thường xuyên xảy ra hàng ngày, nhưng theo hàng tuần và hàng năm. “Có sự khác biệt về mức độ bất đồng, mâu thuẫn giữa vợ và chồng theo loại hình gia đình, theo đó gia đình mở rộng có mức độ mâu thuẫn và bất đồng ít hơn so với loại hình gia đình hạt nhân” với lí do sự dày dặn kinh nghiệm của gia đình mở rộng với sự thiếu kinh nghiệm khi cùng lúc tham gia nhiều vai trò xã hội của các thành viên trong gia đình hạt nhân.

Kết quả này cũng phù hợp với nghiên cứu trước đó của đề tài KX.05.01 “Người Việt Nam trong quan niệm của các tầng lớp dân cư tiêu biểu” năm 2003 tại 6 tỉnh thành Hà Nội, Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh cho thấy “mâu thuẫn gia đình là khá phổ biến với các hình thức và mức độ khác nhau” (Nguyễn Đình Tuấn, 2005 hay nghiên cứu của Trịnh Thái Quang, 2007) khi ông cho rằng mâu thuẫn gia đình là hiện tượng tương đối phổ biến với các mức độ khác nhau, và thường xảy ra ở những hộ gia đình trẻ tuổi và một kết quả khá đặc biệt trong nghiên cứu này là những hộ gia đình có mức sống khá thì mâu thuẫn lại xảy ra nhiều. Nghiên cứu này được tiến hành tại Tiền Giang với 300 trường hợp khảo sát những lần cãi nhau giữa vợ và chồng trong vòng 12 tháng, cho thấy hầu hết các cặp vợ chồng đều từng xảy ra mâu thuẫn. Các mức độ của mâu thuẫn được thể hiện thành ba phương án trả lời là “thỉnh thoảng”, “ít khi”, “không bao giờ”, kết quả cho thấy ở hai mức độ thỉnh thoảng và ít khi tỉ lệ tương ứng là 41,7% và 33,7%, thang đo “thỉnh thoảng” ở đây được định nghĩa là mức độ xảy ra hàng tháng, vì thế có thể thấy rằng tỉ lệ các cặp vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn thường xuyên khá cao.

Tóm lại, hầu hết các nghiên cứu về mâu thuẫn vợ chồng trong gia đình đều đi tới kết luận mâu thuẫn là phổ biến và phương pháp nghiên cứu chủ yếu đó là phương pháp định lượng đo lường tần suất các mâu thuẫn xuất hiện trong một khoảng thời gian nhất định nào đó, theo tuần, theo tháng, hoặc theo năm,

từ đó cũng chỉ ra được mức độ thường xuyên của các mâu thuẫn ở các gia đình là khác nhau.

3. Hình thức biểu hiện, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng trong gia đình

3.1. Các hình thức biểu hiện của mâu thuẫn vợ chồng

Các nghiên cứu gần đây cho thấy, khi mâu thuẫn vợ chồng này sinh có nhiều cách thức biểu hiện khác nhau, nó thể hiện mức độ nghiêm trọng của mâu thuẫn. "Hình thức biểu hiện của mâu thuẫn gia đình rất đa dạng từ nhẹ như thái độ khó chịu, im lặng, giận dỗi, đến phản ứng ra mặt, bất hợp tác, sử dụng bạo lực tinh thần, lời nói mắng chửi, cãi nhau đến bạo lực thân thể, đánh đập nhau" (Lê Thị, 2009). Trong nghiên cứu của Trần Thị Kim Xuyến, Phan Thị Mai Lan (2013), có bốn cách ứng xử được đưa ra khi có mâu thuẫn xảy ra: không nói gì; hành vi có yếu tố bạo lực tinh thần - lăng mạ, chửi bới, nhạo báng; hành vi có yếu tố bạo lực thân thể - đánh, xô, ném đồ đạc vào người; trừng phạt bằng cách li - đuổi ra khỏi nhà. Trong 4 nhóm biểu hiện trên thì im lặng là cách ứng phó phổ biến của cả vợ lẫn chồng khi xảy ra mâu thuẫn trong số mâu thuẫn nghiên cứu.

Một trong những biểu hiện cao nhất của mâu thuẫn vợ chồng đó chính là hiện tượng bạo lực, rất nhiều nghiên cứu đã chỉ ra mức độ phổ biến và nghiêm trọng của bạo lực gia đình ở Việt Nam. "Bạo lực gia đình là những hành vi ngược đãi, đánh đập hoặc sỉ nhục của một hoặc nhiều thành viên trong gia đình làm tổn thương tới nhân phẩm, sức khỏe, tâm thần, tính mạng của một hay nhiều thành viên khác. Bạo hành xảy ra giữa những người có quan hệ đặc biệt (vợ, chồng, con) hoặc ruột thịt (ông, bà, cha mẹ, anh, chị em họ hàng) có thể trong cùng một mái nhà hoặc khác mái nhà" (Vũ Mạnh Lợi & cộng sự, 1999; Lê Thị Quý, 2009). Bạo lực gia đình là một dạng thức của bạo lực xã hội, nó là việc các thành viên trong gia đình sử dụng sức mạnh để xử lý các vấn đề trong gia đình. Nếu gia đình là một thiết chế xã hội đặc biệt, là hình thức thu nhỏ của xã hội thì bạo lực gia đình cũng là một hình thức thu nhỏ và đặc biệt của bạo lực xã hội. Sự khác biệt giữa bạo lực gia đình với các dạng thức bạo lực xã hội khác là ở chỗ bạo lực gia đình lại diễn

ra giữa những người thân, những người có cùng huyết thống, hôn nhân, những người sống dưới một mái nhà, nơi được coi là tổ ấm hạnh phúc của mỗi người (Trần Thị Kim Xuyến & Phạm Thị Mai Lan, 2013). Tuy nhiên, các nghiên cứu cũng chỉ rõ không phải mâu thuẫn nào trong hôn nhân cũng dẫn đến những xung đột mang tính bạo lực, đồng thời, nguyên nhân chính của bạo lực gia đình trong nhiều trường hợp cũng là nguyên nhân của mâu thuẫn giữa vợ và chồng. Vẫn phải thừa nhận rằng giữa mâu thuẫn và bạo lực gia đình có mối quan hệ tương đối chặt chẽ, những hộ gia đình càng nhiều mâu thuẫn thì càng có khả năng xảy ra bạo lực nhiều hơn. Mỗi quan hệ này đặc biệt mạnh mẽ ở những hộ gia đình trẻ tuổi" (Trịnh Thái Quang, 2007).

Các nghiên cứu về bạo lực trong gia đình chỉ ra xu hướng phụ nữ thường là nạn nhân của bạo lực. Theo Giddens (2001) nếp nhà thực tế là nơi nguy hiểm nhất trên đời và nguy cơ phụ nữ bị thành viên trong gia đình và người quen đánh cao hơn nguy cơ họ bị người ngoài đánh. Tình trạng chồng đánh vợ - bạo lực gia đình liên quan đến bản chất quan hệ gia đình, so với các thể chế xã hội khác, nơi con người thường chỉ đóng vai trò nào đó và biểu hiện một vài khía cạnh nhân cách thì gia đình là nơi mỗi thành viên bộc lộ toàn bộ nhân cách con người của mình. Do đó, gia đình có nhiều chủ đề gây bất đồng, tranh cãi và bạo lực hơn. Ở Việt Nam, một số nhà nghiên cứu như Lê Thị Quý, Vũ Mạnh Lợi và những người khác đã nêu rõ: nhiều người tin rằng nam giới có quyền dạy vợ (chứ không phải là ngược lại), chính vì quan niệm trên mà nhiều phụ nữ cam chịu sống trong những cuộc hôn nhân đầy bạo lực (trích theo Mai Huy Bích, 2011).

3.2. Nguyên nhân của mâu thuẫn vợ chồng

Có rất nhiều nguyên nhân khác nhau vừa mang tính tiềm tàng, vừa mang tính thúc đẩy, trực tiếp cho các xung đột, mâu thuẫn trong hôn nhân. Có thể chia ra thành các nhóm nguyên nhân như sau:

Thứ nhất, mâu thuẫn vợ chồng có thể đến từ sự khác biệt về những đặc điểm của cá nhân, gia đình,... mức độ mâu thuẫn trong hôn nhân có thể bị ảnh hưởng bởi những biến số về đặc điểm cá nhân trước khi bước vào hôn nhân. Các nghiên cứu gần đây với những kết quả thu được là tương đối phù hợp với

những phát hiện trước đó khi cho rằng các yếu tố học vấn, nghề nghiệp, địa bàn cư trú và tuổi ảnh hưởng khá mạnh đến sự xuất hiện mâu thuẫn và mức độ mâu thuẫn gia đình (Nguyễn Đình Tuấn, 2005). Điều này lý giải sâu sắc cho một kinh nghiệm dân gian của người Việt Nam khi cho rằng hôn nhân đối lứa phải có sự tương đồng “môn đăng hộ đối” hay “nỗi nào úp vung nấy” nhằm giảm thiểu sự khác biệt về địa vị xã hội, các đặc điểm của cá nhân, gia đình, dòng họ... với niềm tin rằng, sự tương đồng càng lớn giữa người nam và nữ cũng như gia đình của họ là yếu tố quan trọng đảm bảo cho hôn nhân bền vững, ít mâu thuẫn xung đột.

Thứ hai, xung đột tâm lý cũng được coi là nguồn gốc sâu sa của mâu thuẫn. Tác giả Nguyễn Đình Xuân (1993) đã mô tả nguyên nhân làm nảy sinh xung đột trong gia đình và các phương thức giải quyết chúng, theo ông “xung đột tâm lý là sự biểu hiện các mâu thuẫn do bất đồng hay khác nhau về nhu cầu, thị hiếu... giữa các thành viên trong gia đình”. Tuy nhiên, không phải mọi sự khác biệt đều dẫn đến xung đột mà chỉ khi nào chúng ta không biết分辨 bạc, nhường nhịn, thông cảm cho nhau thì mới nảy sinh ra xung đột. Tác giả cũng đã phân loại xung đột, tìm hiểu các biểu hiện của xung đột và cuối cùng ông khẳng định: xung đột trong gia đình là vô cùng phong phú nên nguyên nhân gây ra nó cũng vô cùng phức tạp. Sự khác biệt về tâm lý của mỗi cá nhân được coi là nguồn gốc sâu xa cho mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng. Sự khác biệt về tính cách như thường xuyên lo lắng, trầm uất, luôn nhìn nhận mọi thứ một cách tiêu cực... cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn trong đời sống gia đình, những khác biệt này có thể không xuất hiện ngay trong thời gian đầu tiên của cuộc hôn nhân (trích theo Nguyễn Thơ Sinh, 2008). Có thể thấy, theo hướng tiếp cận coi trạng thái tâm lý chủ quan của con người là một trong những nguồn gốc sâu xa của mâu thuẫn đã đặt ra vấn đề, cá nhân, các cặp vợ chồng phải tôn trọng sự khác biệt của nhau, chia sẻ, thổi lùi những cảm xúc tích cực là biện pháp hữu hiệu để hiểu nhau và giảm thiểu mâu thuẫn. Tuy nhiên, với cách tiếp cận này, đã bỏ qua một yếu tố quan trọng đó là, trạng thái tâm lý con người không hoàn toàn tự nhiên, bẩm sinh, mà nó còn là sản phẩm của chính hoàn

cảnh môi trường sống.

Thứ ba, chính sự biến đổi về kinh tế xã hội đã khiến cho gia đình phải đối diện với rất nhiều vấn đề như: cấu trúc, chức năng gia đình thay đổi, định hướng giá trị, các mối quan hệ trong gia đình thay đổi, ly hôn, ly tán, xung đột và bạo lực gia đình. Biến đổi xã hội được coi là nhân tố khách quan ở tầm vĩ mô khéo theo những biến đổi trong đời sống gia đình, làm cho cấu trúc và các mối quan hệ trong gia đình có nhiều biến đổi. Những biến đổi trong văn hóa, kinh tế, giáo dục... kéo theo sự thay đổi vị trí, vai trò, các chức năng của gia đình cũng như các thành viên của nó. Trong gia đình tồn tại nhiều mâu thuẫn, xung đột giữa cái cũ và cái mới, truyền thống và hiện đại, đổi mới và bảo tồn... gây áp lực không nhỏ đến các cuộc hôn nhân, các cặp vợ chồng trong quá trình lựa chọn (lựa chọn trong chính sự khác biệt của cả hai).Thêm vào đó nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến những vấn đề nghiêm trọng trong đời sống hôn nhân đó là hiện tượng đánh giá không đúng những điều kiện của đời sống hôn nhân, nhận định này phần nào cũng làm sáng tỏ sự khó khăn của các cặp vợ chồng trong quá trình lựa chọn cho đời sống hôn nhân của mình.

Thứ tư, dưới góc độ tiếp cận về giới khi nghiên cứu gia đình, bất bình đẳng giới được coi là nguyên nhân sâu sa cho những bất hòa mâu thuẫn trong gia đình. Theo tác giả Lê Thị Quý, Đặng Cảnh Khanh (2007) nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn và bất hòa trong quan hệ vợ chồng nằm ở sự bất bình đẳng về giới, đặc biệt đối tượng chịu sự bất công đó là phụ nữ, họ phải đảm nhận nhiều trách nhiệm nhưng lại không được người nam giới (người chồng) tạo điều kiện và ủng hộ. Đối với hai tác giả này, yếu tố giới được đưa vào xem xét như một tác nhân quan trọng cho sự mâu thuẫn, khi người phụ nữ còn bị áp đặt, không được tôn trọng trong hôn nhân thì mâu thuẫn vẫn luôn tồn tại trong quan hệ vợ chồng. “Khi quan niệm truyền thống về giới còn được bảo lưu, thì mâu thuẫn gia đình là điều khó tránh khỏi” (Nguyễn Đình Tuấn, 2005).

Bên cạnh đó, những năm gần đây các nghiên cứu tập trung vào việc chỉ ra những nguyên nhân cụ thể, trực tiếp dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng như: những khó khăn về kinh tế, sự khác biệt trong giáo dục, chăm sóc con cái, tình dục, rượu v.v. Báo cáo

điều tra gia đình năm 2006 cho thấy có 4 nguyên nhân chính gây bất đồng dẫn đến bạo lực trong gia đình: là mâu thuẫn trong làm ăn, trong sinh hoạt, say rượu, khó khăn về kinh tế (Trần Thị Kim Xuyến, 2013). Hay trong nghiên cứu của Lê Thị (2009) chỉ ra có 8 nguyên nhân cơ bản cho mâu thuẫn vợ chồng: do nghi ngờ ngoại tình, do mâu thuẫn trong làm ăn kinh tế, do say rượu, do đánh bạc, do nghiện hút, do mâu thuẫn trong nuôi dạy con, do mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, do thói quen gia trưởng của chồng. Những nguyên nhân được chỉ ra trên đây đã bổ sung cho hai nguyên nhân đã được các tác giả Vũ Mạnh Lợi, Vũ Tuấn Huy, Nguyễn Hữu Minh (1999) chỉ ra hai yếu tố quan trọng nhất góp phần gây ra xung đột và bạo lực trong gia đình là khó khăn kinh tế và lạm dụng rượu của nam giới, trong nhiều trường hợp, hai vấn đề này kết hợp với nhau một cách chặt chẽ.

Những yếu tố khác liên quan đến tính dục (ngoại tình, ghen tuông, sự không tương thích về tình dục), các thói quen có hại khác như đánh bạc, nghiện ma túy; các bất đồng chính kiến trong việc nuôi dạy con cái và đối xử với bạn bè và họ hàng cũng được chỉ ra như là những nguyên nhân của mâu thuẫn. Tình dục là một trong những lý do “thầm kín” của mâu thuẫn vợ chồng, mức độ sinh hoạt vợ chồng sẽ giảm thiểu dần theo thời gian chung sống cùng nhau và đó chính là một trong những nguyên nhân dẫn đến xung đột, căng thẳng giữa hai vợ chồng. Tuy nhiên, cũng có những nghiên cứu cho rằng dù tần suất sinh hoạt tình dục có giảm đi, nhưng sự tương đồng, ăn ý trong sinh hoạt tình dục mới thật sự quan trọng và đó mới chính là nguyên nhân có dẫn đến hay không những bất hòa trong quan hệ vợ chồng (trích theo Nguyễn Thơ Sinh, 2008). Ở Việt Nam, nghiên cứu về sinh hoạt tình dục của các cặp vợ chồng vẫn được coi là vấn đề rất “tế nhị”, rất khó có thể nghiên cứu chính xác khi các cặp vợ chồng rất ngại nói về vấn đề tình dục của mình, cho nên những mâu thuẫn trong hôn nhân liên quan đến tình dục thường núp bóng những hình thức mâu thuẫn khác. Do đó, chưa có nhiều nghiên cứu dấn sâu vào vấn đề này.

Cuối cùng, một vài nguyên nhân khác cũng được chỉ ra như: những ảnh hưởng của công việc bên ngoài tác động lên những sinh hoạt gia đình, sự xuất hiện của con cái, những áp lực trong công việc. Gilbert

(1993) cho biết đối với những cặp vợ chồng mà cả hai cùng làm việc ở ngoài thì tình hình căng thẳng sẽ càng trở nên cao hơn (trích theo Nguyễn Thơ Sinh, 2008). Sự xuất hiện của con cái luôn mang theo những khó khăn mới, thời gian chăm sóc con cái sẽ chiếm mất thời gian của đôi vợ chồng dành cho nhau và những sinh hoạt tình dục cũng sẽ giảm thiểu, người phụ nữ thường giảm thiểu những cảm xúc trong quan hệ vợ chồng khi sinh nhiều con, do phụ nữ là những người phải gánh vác nhiều trách nhiệm hơn đàn ông trong việc chăm sóc và nuôi dạy con cái.

Có thể nói, các nghiên cứu của Việt Nam cho thấy sự đa dạng trong việc lý giải nguyên nhân của mâu thuẫn, xung đột trong đời sống vợ chồng, đó có thể là những nguyên nhân sâu xa, gián tiếp như sự khác biệt về tâm lý, các đặc điểm của cá nhân, gia đình, dòng họ...; đó có thể là những nguyên nhân ở tầm vĩ mô khách quan như sự biến đổi của cơ cấu xã hội, sự biến đổi cơ cấu chức năng của gia đình. Hay những nguyên nhân trực tiếp do những va chạm trong đời sống vợ chồng đem lại... Những điều này cho thấy, khi nghiên cứu về mâu thuẫn vợ chồng, nhà nghiên cứu phải “thấu hiểu” được nguyên nhân, động cơ sâu xa của mâu thuẫn. Bởi dường như những nguyên nhân này không riêng rẽ mà chúng có mối liên hệ, dắt mối với nhau, thậm chí còn che lấp nhau, làm mờ những nguyên nhân đích thực bằng những biểu hiện bề ngoài của những mâu thuẫn xung đột. Có những nguyên nhân là căn bản, chính yếu; có những nguyên nhân mang tính phụ thuộc, thứ cấp. Có những nguyên nhân tồn tại bền bỉ lâu dài là bản chất của xung đột, tuy nhiên cũng có những xung đột chỉ là những va chạm thoáng qua bởi những lí do không mấy chính đáng.Thêm vào đó, vì nguyên nhân của mâu thuẫn cũng mang tính thời sự, vì trong mỗi giai đoạn khác nhau trong “đường đời” của gia đình, thường bao giờ cũng có những dạng mâu thuẫn chủ đạo. Do đó, có thể coi việc truy tìm các nguyên nhân của mâu thuẫn như là căn cứ cơ bản để xem xét các loại hình của mâu thuẫn vợ chồng.

4. Những hệ quả của mâu thuẫn vợ chồng

Hệ quả của mâu thuẫn vợ chồng thể hiện trước nhất là sự tổn thương tâm lý, tình cảm, rạn nứt các mối quan hệ, mà quan trọng là nó có những tác động không nhỏ đến con cái. Nghiên cứu xung đột gia đình gây tổn thương tâm lý đối với trẻ em, tác

giả Nguyễn Khắc Viện (1993) cho rằng: "Gia đình phải là một tổ ấm thực sự được xây dựng trên cở sở tình yêu thương, sự chấp nhận lẫn nhau của các thành viên trong gia đình. Tổ ấm gia đình đó sẽ trở nên mất an toàn khi các thành viên trong gia đình không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình để xung đột leo thang, và kết cục cuối cùng là ly thân, ly hôn. Trẻ em là đối tượng chịu ảnh hưởng lớn nhất của xung đột gia đình, ly hôn làm tổn thương và gây ra rất nhiều chứng bệnh nhiễu tâm ở trẻ em". Như vậy, tác giả Nguyễn Khắc Viện đã tiếp cận xung đột gia đình là một trong những hiện tượng tâm lý tiêu cực ảnh hưởng sâu sắc đến bầu không khí tâm lý gia đình và để lại những hậu quả nghiêm trọng, đặc biệt ảnh hưởng đến rối nhiễu tâm lý trẻ em.

Theo tác giả Mai Huy Bích (2011) trong cuốn Xã hội học Gia đình có nhận xét: "xung đột có hại đến mức nếu so sánh những gia đình có xung đột mà không ly hôn với những gia đình ly hôn, ta thấy con cái trong gia đình thứ nhất chịu nhiều hậu quả tiêu cực hơn. Xung đột giữa cha với mẹ đặc biệt đau đớn khi con cái nghe thấy cha mẹ tranh giành nhau về chúng: chúng đứng giữa hai bên xung đột". Tuy nhiên, nếu xung đột kéo dài sau ly hôn, thì đây là điều tồi tệ nhất đối với con cái, vì trong trường hợp đó, con cái phải trả giá đắt mà không được đền bù.

Hệ quả tiếp theo của mâu thuẫn vợ chồng đó là tình trạng bạo lực, theo tác giả Lê Thị Quý, Đặng Vũ Cảnh Linh (2007), một trong những cách giải quyết xung đột tiêu cực giữa vợ và chồng là sử dụng bạo lực, hay nói cách khác, bạo lực chính là những biểu hiện bề ngoài của mâu thuẫn, xung đột giữa vợ và chồng. Nhận xét này phù hợp với các nghiên cứu thực nghiệm trước đó như nghiên cứu thực nghiệm của tác giả Hà Thị Minh Khương (2005) tại Tiền Giang thể hiện trong bài viết: "Sự hài lòng về cuộc sống gia đình sau hôn nhân và quan điểm về một gia đình hạnh phúc" được đăng trên Kỷ yếu khoa học do nhà xuất bản Khoa học xã hội xuất bản năm 2007. Trong bài viết này, tác giả đã đưa ra những kết luận quan trọng dựa trên những kết quả khảo sát được như "giữa mâu thuẫn và bạo lực trong gia đình có một mối quan hệ tương đối mạnh mẽ,... ở những hộ gia đình càng nhiều mâu thuẫn thì càng có khả năng xảy ra bạo lực nhiều hơn và

mối quan hệ này đặc biệt mạnh mẽ ở những hộ gia đình trẻ tuổi" (tr185). Tuy nhiên, hầu hết các nghiên cứu đều cho thấy bạo lực không phải là cách thức để giải quyết mâu thuẫn, thậm chí nó làm cho tình trạng mâu thuẫn trở nên đặc biệt nghiêm trọng và khó giải quyết, và "bạo lực không phải là cách giải quyết xung đột vợ chồng tốt nhất" (Đoàn Xuân Mượu, 2012).

Hậu quả nặng nề nhất mâu thuẫn phá vỡ quan hệ vợ chồng dẫn đến tình trạng ly hôn, và những mâu thuẫn gắn với việc sử dụng bạo lực trong gia đình thường là những lý do dẫn đến các vụ ly thân, ly hôn (Lê Thị, 2009). Tuy nhiên, dưới góc độ xã hội học, ly hôn là hiện tượng vừa có ý nghĩa tích cực vừa tiêu cực. Ý nghĩa tích cực ở chỗ, khi quan hệ gia đình xung đột kéo dài, không thể hàn gắn được, cuộc sống gia đình thực sự là nơi giam cầm, địa ngục của cả hai người... thì việc ly hôn là giải pháp tốt. Mặt tiêu cực của nó là, nhiều khi các nguyên nhân ly hôn không chính đáng, giả tạo do suy thoái đạo đức: ruồng bỏ vợ (chồng) v.v..., hoặc khi các nguyên nhân chưa tới mức làm ly tán gia đình... thì ly hôn là giải pháp tiêu cực, dẫn đến hậu quả ảnh hưởng nặng nề về đời sống tinh thần của cả hai bên và con cái.

Các nghiên cứu thực nghiệm ở Việt Nam những năm gần đây cho thấy, số lượng các vụ ly hôn ở Việt Nam tăng nhanh, thống kê của ngành tòa án cho thấy, nếu năm 2000 chỉ có 51.361 vụ thì năm 2005 đã tăng lên 65.929 vụ; đến năm 2010, con số này lên tới 126.325 vụ. Người vợ đứng đơn ly hôn gấp hai lần so với người chồng. Số năm sống trung bình trước khi ly hôn của các cặp vợ chồng là 9,4 năm, riêng ở các khu vực nội thành của các thành phố lớn, chỉ 8 năm¹. Điều sâu phân tích các nguyên nhân thấy rằng các cặp vợ chồng đang rất thiếu kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử trong cuộc sống chung khó khăn, với nhiều khác biệt trong sinh hoạt. Có 4 nguyên nhân li hôn thường xảy ra nhiều là: Mâu thuẫn về lối sống: (chiếm 27,7%); ngoại tình (25,9%); kinh tế (13%); bạo lực gia đình (6,7%),

¹ <http://vovgiaothong.vn/xa-hoi/tinh-trang-ly-hon-o-gioi-tre-gia-tangdau-la-nguyen-nhan-/41379>

² <http://afamily.vn/tinh-yeu-hon-nhan/giat-minh-ve-con-so-thong-ke-cua-gia-dinh-viet-20090626103055685.chn>

sức khỏe (2,2%), do xa nhau lâu ngày (1,3%)². Tuy nhiên, theo một vài nhà nghiên cứu thì trong thực tế không phải lúc nào cũng phân biệt rành mạch các nguyên nhân dẫn đến ly hôn, ly tán; trường hợp nào do các xung đột nhỏ hàng ngày tích tụ như giọt nước tràn ly; trường hợp nào do sự bất lực của mỗi bên không đối phó được với những tình huống khó khăn, bất ổn trong gia đình...

5. Kết luận

Những nghiên cứu về mâu thuẫn vợ chồng trong đời sống gia đình có thể thấy một vài điểm lưu ý như sau: Mâu thuẫn vợ chồng là hiện tượng phổ biến, và theo như David Mace (1968), sẽ không phải nói quá rằng mâu thuẫn trong hôn nhân thể hiện thực sự là một điều kiện để hình thành quan hệ hôn nhân hiệu quả. Trừ khi chúng ta nhận thức điều này và dạy cho thanh niên hiểu và biết cách đối phó với xung đột trong hôn nhân, chúng ta đơn giản là bắt một số lớn họ phải chịu ảo tưởng không tránh khỏi và ngay cả những hậu quả xấu (Trích theo Vũ Tuấn Huy, 2003). Mâu thuẫn cần được xem xét như là xúc tác, động lực cho sự phát triển của mối quan hệ hôn nhân vợ chồng, vấn đề đặt ra là người trong cuộc phải quản lý những mâu thuẫn và xung đột đó để nó không gây ra những hệ quả nghiêm trọng và phá vỡ quan hệ. Mức độ mâu thuẫn ở những gia đình là khác nhau phụ thuộc và rất nhiều yếu tố can thiệp: như sự khác biệt của các cá nhân, trạng thái tâm lý, sự kỳ vọng vào khả năng đáp ứng của đối ngẫu, những va chạm, đụng độ trong đời sống thường nhật hàng ngày... Những biểu hiện của mâu thuẫn cũng rất đa dạng tùy thuộc vào mức độ, và hệ quả của nó đôi khi cũng rất nghiêm trọng. Việc điểm lại các nghiên cứu về vấn đề này, cho thấy mâu thuẫn phải được nhìn nhận như là một quá trình, nó có bản chất sâu xa chứ không đơn giản chỉ là những va chạm, đụng độ có biểu hiện bề ngoài dễ quan sát.

Để hạn chế và quản lý tốt mâu thuẫn, giữa vợ và chồng có những điểm cần lưu ý đó là "khi giải quyết những mâu thuẫn, khác biệt ý kiến giữa vợ và chồng, cần phân biệt những điều gì không thể nhau nhượng được và những điều gì có thể cho qua, chín bỏ làm mồi" (Lê Thị, 2014). Xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc đòi hỏi sự chung sức của cả đôi vợ chồng, với cách ứng xử tế nhị,

tình cảm của người vợ và sự thành tâm, nhiệt tình của người chồng, vì hạnh phúc lứa đôi và tương lai con cái. Vợ chồng không nên tính đến được thua mà nên hỗ trợ lẫn nhau, giảm bớt khó khăn trong việc làm nội trợ gia đình, nuôi dạy con cái, bảo đảm "cơm ngon canh ngọt", xây dựng nên môi trường sống hoà thuận, êm ấm giữa vợ và chồng, cha mẹ với con. Hồ Chủ tịch đã nói: "Gia đình là hạt nhân xã hội. Các gia đình đoàn kết cộng lại thành xã hội đoàn kết". □

Tài liệu tham khảo

1. Đoàn Xuân Mượu, *Hạnh phúc hôn nhân thời mở cửa*, NXB Phụ nữ 2012.
2. Hà Thị Minh Khương (2005). *Sự hài lòng về cuộc sống gia đình sau hôn nhân và quan điểm về một gia đình hạnh phúc*, Kỷ yếu khoa học, NXB KHXH.
3. Mai Huy Bích (2011), *Xã hội học Gia đình*. NXB ĐHQG. Hà Nội.
4. Lê Thị Quý - Đặng Vũ Cảnh Linh (2007), *Xã hội học về Giới*, NXB ĐHQG, Hà Nội.
5. Lê Thị (2009), *Quan niệm nhận thức của các thế hệ về mâu thuẫn trong gia đình và cách khắc phục*, *Xã Hội Học*, 3, 23-31.
6. Nguyễn Đình Tuấn (2005), *Mâu thuẫn vợ chồng và một vài yếu tố ảnh hưởng trong gia đình hiện nay*, Nghiên Cứu Con Người, 5(20), 18-28.
7. Nguyễn Thơ Sinh (2008), *Tâm lý học xã hội*, NXB Lao động, Hà Nội.
8. Nguyễn Khắc Viện (1993), *Bàn về Tâm lý gia đình*, NXB Kim Đồng, Hà Nội.
9. Trần Thị Kim Xuyến, & Phạm Thị Mai Lan, (2013). *Mâu thuẫn và bạo hành gia đình tạo vùng ven đô ở Nam Bộ*, 3(175), 24-38.
10. Trịnh Thái Quang (2007). *Một số vấn đề về mâu thuẫn vợ chồng và bạo lực đối với phụ nữ trong gia đình nông thôn*, *Xã Hội Học*, 3, 76-88.
11. Vũ Mạnh Lợi, Vũ Tuấn Huy, N. H. M (1999), *Bạo lực trên cơ sở giới*, Tài Liệu Của Ngân Hàng Thế Giới.
12. Vũ Tuấn Huy (2003), *Mâu thuẫn vợ chồng trong gia đình và những yếu tố ảnh hưởng* (NXB KHXH). Hà Nội.
13. <http://vovgiaothong.vn/xa-hoi/tinh-trang-ly-hon-o-gioi-tre-gia-tang-dau-la-nguyen-nhan-/41379>
14. <http://baotintuc.vn/ban-doc-viet/vi-sao-ly-hon-tang-20110216163520388.htm>
15. <http://afamily.vn/tinh-yeu-hon-nhan/giat-minh-ve-con-so-thong-ke-cua-gia-dinh-viet-20090626103055685.chn>